

Bản án số: 90/2026/HS-ST
Ngày: 22/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Phong và bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lương Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1999 tại phường D, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố Y, phường D, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá T1 và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/12/2025 đến ngày 26/12/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh N, có mặt.

Người chứng kiến: Ông Phạm Trung C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 16/12/2025, Nguyễn Anh T đang đi trên đoạn đường thuộc tổ dân phố số C, phường D, T thì gặp người đàn ông tên là Q (bạn của T nhưng không biết rõ nhân thân, lai lịch cụ thể). Tại đây, Q hỏi mua của T 01 viên ma túy Kẹo, 01 chỉ ma túy Ke với giá 2.100.000 đồng, T đồng ý và hẹn Q đợi ở khu vực biển quảng cáo lớn ngay cổng khu công nghiệp H thuộc tổ dân phố số C, phường D, T. Sau đó, T dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

6s Plus, truy cập ứng dụng mạng Zalo từ tài khoản là "KTV Quyết Tiến" của T, gọi đến tài khoản Z "Thiên Ý" của S (T khai chỉ biết S khoảng 33-34 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) để hỏi mua 01 chỉ ma túy Ke và 01 viên ma túy Kẹo với số tiền 1.700.000đ, S đồng ý đồng thời hẹn bán cho nhau ở cửa quán B thuộc Tổ dân phố số C, phường D, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, S đi xe ô tô màu trắng (T không nhớ biển kiểm soát) đến đưa cho T 01 gói giấy màu trắng, loại giấy ăn. T cầm gói giấy Sơn đưa, biết là bên trong gói giấy là ma túy K và K1 nên T không mở ra kiểm tra. Sau đó, T mượn xe mô tô không có biển kiểm soát của bạn tên là Lê Hải P, sinh năm 2006, trú tại tổ dân phố T, phường D, tỉnh Ninh Bình đi bán ma túy cho Q như đã hẹn. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, T đến nơi thì gặp Q đang đứng đợi. Q đưa cho T số tiền 2.500.000 đồng, T cầm tiền chưa kịp trả lại Q 400.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang. Lúc này Q bỏ chạy, còn T bị kiểm tra, bắt giữ tại chỗ. Khi bị bắt, T tự nguyện lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói giấy (loại giấy ăn), bên trong có 01 viên nén không rõ hình thù màu xám và 01 túi nilon, loại túi zip, miệng túi kẹp nhựa, viền màu xanh, kích thước khoảng (02 x 03)cm, bên trong túi có các hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T khai là 01 viên ma túy kẹo và 01 chỉ ma túy Ke vừa mua được mang đi bán cho Q để kiếm lời. Công an đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong các vật chứng có liên quan.

** Vật chứng, đồ vật thu giữ, tạm giữ gồm:*

Thu giữ của Nguyễn Anh T 01 gói giấy (loại giấy ăn), bên trong có 01 viên nén không rõ hình thù màu xám và 01 túi nilon, loại túi zip, miệng túi kẹp nhựa, viền màu xanh, kích thước khoảng (02 x 03)cm, bên trong túi có các hạt tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra đã cho các hạt tinh thể màu trắng và 01 viên nén không rõ hình màu xám vào 01 túi nilon loại zip được niêm phong vào phong bì ký hiệu QT01; còn vỏ túi nilon và mảnh giấy loại giấy ăn được cho vào 01 túi nilon loại túi zip, được niêm phong vào phong bì ký hiệu QT02; Thu trong túi quần dài màu đen phía sau bên phải của Nguyễn Anh T đang mặc số tiền 2.520.000đ, gồm 05 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; T2 trong túi quần dài màu đen phía trước bên trái của Nguyễn Anh T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, dán nhãn Wave anpha, màu sơn xanh bạc,

không đeo biển số; thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Anh T cho vào chai nhựa, được niêm phong ký hiệu NT01.

Tại Bản kết luận giám định số 55/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh N, kết luận: *"Mẫu viên nén màu xám trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,413g, loại MDMA; Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,982g, loại Ketamine"*.

Tại bản Kết luận giám định số 83/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh N, kết luận: *"Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT01 gửi giám định"*.

Tại bản Kết luận giám định số 973 /KL-KTHS ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: *"Phục hồi, trích xuất được 49 dữ liệu cuộc gọi điện thoại đi và đến trong thời gian ngày 16/12/2025; 11 dữ liệu tin nhắn SMS; 491 dữ liệu tin nhắn zalo trên điện thoại di động gửi giám định trong khoảng thời gian ngày 16/12/2025. Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu tin nhắn M, Telegram trên điện thoại di động gửi giám định trong thời gian ngày 16/12/2025"*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khai thác dữ liệu trích xuất được thể hiện trong phụ lục do Phòng K2 Công an tỉnh N gửi kèm theo bản kết luận giám định số 973/KL-KTHS ngày 05 tháng 3 năm 2026, kết quả: Không phát hiện nội dung thể hiện việc mua bán trái phép chất ma túy cũng như các hành vi vi phạm pháp luật khác của Nguyễn Anh T .

Cáo trạng số 140/CT-VKS-KV6 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình giữ nguyên Cáo trạng số 140/CT-VKS-KV6 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn nhận tội. Lời khai của bị cáo đúng nội dung bản kết luận điều tra, cáo trạng truy tố bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/12/2025, tại khu vực cổng khu công nghiệp H thuộc tổ dân phố số C, phường D, T, Nguyễn Anh T đang bán trái phép 01 gói giấy màu trắng bên trong có 0,413g ma túy, loại MDMA và 0,982g ma túy, loại Ketamine cho người nam giới tên Q với giá 2.100.000 đồng nhưng chưa kịp giao thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Anh T phải chịu trách nhiệm hình sự là 1,395g ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bản thân bị cáo hoàn thành nghĩa vụ quân sự; có ông ngoại là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng, Huân chương kháng chiến chống Mỹ, Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hội đồng xét xử căn cứ tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; nhân thân, ấn định mức hình phạt tương xứng, cách ly

khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội; góp phần vào công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất vụ lợi nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về các tình tiết khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy và mua ma túy của T trong đêm ngày 16/12/2025, thì ngoài lời khai của T thì không còn thông tin nào khác xác nhận đối tượng S và Q. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy thu giữ hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 55/KTHS.

Về số tiền 2.520.000đ thu giữ của bị cáo, trong đó 2.100.000 là tiền do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có, do vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 420.000 đồng cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus thu giữ của bị cáo, đây là chiếc điện thoại sử dụng liên lạc, trao đổi liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, dán nhãn Wave alpha, màu sơn xanh bạc, không đeo biển số tạm giữ của Nguyễn Anh T, Cơ quan điều tra đã xác minh là của anh Lê Hải P, sinh năm 2006, trú tại tổ dân phố T, phường D, tỉnh Ninh Bình. Ngày 16/12/2025, anh P cho T mượn chiếc xe này nhưng T không nói mục đích để đi mua bán trái phép chất ma túy nên anh P không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Kết quả xác minh chiếc xe này không là vật chứng của vụ án nào khác nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại anh Lê Hải P chiếc xe này.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 46, Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2025.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Anh T 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong số 55/KTHS, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, mặt sau có chữ ký của Đỗ Thị Hồng H1, Nguyễn Ngọc T3 và ba dấu của Phòng K2 - Công an tỉnh N. 01 phong bì niêm phong ký hiệu “QT02”, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Anh T, Trần Đức A, Nguyễn Mạnh Đ, Phạm Trung C, Nguyễn Văn L và ba dấu Công an phường D, tỉnh Ninh Bình.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 2.100.000 đồng và 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Iphone, bị vỡ màn hình số IMEL: 355750072117691, trong có một sim V.

Trả lại bị cáo số tiền 420.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 16/4/2026 và ủy nhiệm chỉ số 416 ngày 07/4/2026 giữa Công an tỉnh N và Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (vụ GDKT I).
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 6 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS - CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

